

Bản án số: 36/2021/HS-ST
Ngày 17-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mã Thị Kỳ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Điều Nhót và bà H Luyên Niê

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thúy Nga – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hanh – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo: **Phạm Thị Mỹ N**, tên gọi khác: Phạm Mỹ N, sinh năm 2001, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Nhân viên Massage; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đức T và bà Nguyễn Thị B; chưa có chồng, con; bị bắt tạm giữ từ ngày 02-4-2021 đến ngày 08-4-2021 chuyển tạm giam đến nay - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ 2, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt;

Ông Đặng Phước M, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu vực T, xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ – Vắng mặt.

Người làm chứng:

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992 – Vắng mặt;

Anh Y T, sinh năm 1988 – Vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Anh Lê Văn V, sinh năm 1988; địa chỉ: Bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối tháng 02 năm 2021, Phạm Thị Mỹ N từ thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk đến huyện Đ, tỉnh Đắk Nông sinh sống và làm nhân viên Massage cho cơ sở Massage H, của bà Nguyễn Thị Hồng N, thuộc thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Tại đây, thông qua mạng xã hội Facebook Phạm Thị Mỹ N quen với một người có tên đăng nhập là “Q” (*hiện chưa xác định được nhân thân*) đồng thời biết được người này có ma túy bán. Do bị nghiện ma túy và muốn có ma túy để sử dụng nên khoảng 08 giờ 00 phút ngày 02-4-2021, Phạm Thị Mỹ N nhắn tin qua Messenger hỏi mua ma túy của “Q” với số tiền 700.000 đồng thì người này đồng ý bán. Phạm Thị Mỹ N lấy số điện thoại đang sử dụng gửi tin nhắn Messenger cho “Q”, nói vị trí mình đang ở. “Q” nói trưa cùng ngày sẽ có người sử dụng số điện thoại 0913.491.271 gọi cho Phạm Thị Mỹ N để giao ma túy trước đoạn đường vào cơ sở Massage H. Khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, “Q” dùng dịch vụ Messenger gọi vào tài khoản “N Nhỏ” của Phạm Thị Mỹ N nói “nó đến rồi” (*ý nói người mang ma túy đến*). Sau đó, một người phụ nữ (*hiện chưa xác định được nhân thân*) dùng số điện thoại 0913.491.271 gọi cho Phạm Thị Mỹ N, xưng là bạn gái của Q, nói Phạm Thị Mỹ N ra phía cổng thôn gần đường rồi cúp máy. Phạm Thị Mỹ N hiểu là ra để nhận ma túy nên đi bộ từ cơ sở Massage H ra khu vực cổng Nhà văn hóa thôn 11, xã N. Phạm Thị Mỹ N tới nơi thì một người phụ nữ cao khoảng 1,6 mét, nói giọng Miền trung, tóc ngắn, dáng người gầy, đi xe Sirius (*chưa xác định được biển kiểm soát*) đi tới đưa cho Phạm Thị Mỹ N một gói nylon màu đen, bên trong có 01 (một) gói giấy chứa tinh thể rắn, màu trắng. Phạm Thị Mỹ N biết đó là ma túy nên cầm lấy, đồng thời đưa cho người phụ nữ này 700.000đ (*Bảy trăm nghìn đồng*), người này nhận tiền rồi chạy xe đi còn Phạm Thị Mỹ N mang ma túy về phòng, đóng cửa lại lấy một ít sử dụng bằng cách đốt hít, sau đó dùng tay chia số ma túy còn lại thành 03 (ba) phần, mỗi phần gói trong một bịch nylon, rồi dùng lửa hàn kín lại. Phạm Thị Mỹ N để 01 gói trên đầu giường trong phòng ngủ, 02 (hai) gói còn lại cất vào túi áo phía dưới đang mặc. Đến 12 giờ 00 phút cùng ngày, Phạm Thị Mỹ N đi ra phía trước Nhà văn hóa thôn 11, xã N để mua đồ thì bị Công an huyện Đắk Song bắt quả tang. Phạm Thị Mỹ N tự nguyện giao nộp 02 (hai) gói nylon có chứa tinh thể màu trắng lấy từ túi áo đang mặc. Phạm Thị Mỹ N khai đây là số ma túy mua trước đó nhằm mục đích sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Thị Mỹ N và đã thu giữ 01 (một) gói nylon có chứa tinh thể rắn màu trắng trên đầu giường trong phòng của Phạm Thị Mỹ N.

Tang vật đã thu giữ gồm: 03 (ba) gói nylon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) điện thoại di động, loại cảm ứng màu vàng, bên trong có gắn 01 (một) sim số 0877.179.510.

Tại bản kết luận giám định số: 48/KLMT-PC09 ngày 08-4-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 (hai) gói nylon màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01 gửi đến giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng là 0,3677 gam, là Methamphetamine, khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,2984 gam. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 02 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,6225 gam, là Methamphetamine, khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,5488 gam.

Cáo trạng số: 36/CT-VKS-ĐS ngày 08 tháng 7 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Phạm Thị Mỹ N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Phạm Thị Mỹ N thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thị Mỹ N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; áp dụng: Điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Thị Mỹ N mức hình phạt từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 0,8472 gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

Đối với 01 (một) điện thoại di động, loại cảm ứng màu vàng, bên trong có gắn 01 (một) sim số 0877.179.510, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định Phạm Thị Mỹ N dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước (đối với điện thoại) và tịch thu tiêu hủy (đối với sim có số thuê bao 0877.179.510).

Bị cáo Phạm Thị Mỹ N đồng ý với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, không bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Song, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, các chứng cứ buộc tội và quan điểm đề nghị xử lý của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Do ý thức xem thường pháp luật nên khoảng 08 giờ 00 phút ngày 02-4-2021, Phạm Thị Mỹ N thông qua mạng xã hội Facebook mua của đối tượng có tên tài khoản là “Q” và 01 người phụ nữ (*chưa xác định được nhân thân*) 01 gói ma túy với số tiền 700.000 đồng, sau đó mang về phòng ở và làm việc, tại thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, chia số ma túy mua được làm 03 phần, gói trong 03 túi nylon rồi cất 01 gói trên đầu giường, cất 02 gói vào túi áo phía trước để sử dụng. Đến 12 giờ 00 phút, ngày 02-4-2021, Phạm Thị Mỹ N mang theo 02 gói ma túy ra khu vực cổng thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông thì bị Công an bắt quả tang cùng tang vật.

Kết quả giám định xác định: 02 gói ma túy trong người và 01 gói ma túy trong phòng ngủ mà Phạm Thị Mỹ N tàng trữ trái phép có khối lượng là 0,9902 gam, là Methamphetamine. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,8472 gam. Do đó, đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Phạm Thị Mỹ N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

2. ...”

[3]. Xét tính chất vụ án do bị cáo Phạm Thị Mỹ N gây ra là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng

xấu đến nền trật tự trị an tại địa phương nơi bị cáo cư trú cũng như tình hình chung trong xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, đây cũng là những tình tiết mà Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa bị cáo cho rằng bị cáo là nhân viên Massage, thu nhập phụ thuộc lượng khách Massage, không có thu nhập ổn định, không đứng tên tài sản gì, trước kia ở chung nhà thuê với mẹ, sau đó ở nhờ nhà của chủ cơ sở nơi bị cáo làm việc. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Đối với hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Thị Mỹ N của đối tượng có tài khoản Facebook tên “Q” và 01 người phụ nữ (*chưa xác định được nhân thân lai lịch*). Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Song đã ban hành Công văn phối hợp với Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel tra cứu tên chủ thuê bao đã gọi đến bán ma túy cho Phạm Thị Mỹ N để làm rõ. Đến nay chưa có kết quả nên chấp nhận việc tách ra để tiếp tục điều tra. Khi nào có kết quả sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với ông Đặng Phước M là người quản lý Cơ sở Massage H, bà Nguyễn Thị Hồng N là người thuê Phạm Thị Mỹ N làm việc và là chủ Cơ sở Massage H. Quá trình điều tra xác định việc Phạm Thị Mỹ N mua, tàng trữ trái phép chất ma túy tại nơi ở và nơi làm việc, những người này không biết. Do đó không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Thị Mỹ N tại Cơ sở Massage H. Ngày 20-6-2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Song đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

[7]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần:

Tịch thu tiêu hủy đối với 0,8472 gam Methamphetamine còn lại sau giám định.

Đối với 01 (một) điện thoại di động, loại cảm ứng màu vàng, bên trong có gắn 01 (một) sim số 0877.179.510, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định Phạm Thị Mỹ N dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước (*đối với điện thoại*) và tịch thu tiêu hủy (*đối với sim có số thuê bao 0877.179.510*).

[8].Về án phí: Bị cáo Phạm Thị Mỹ N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Mỹ N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Mỹ N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 02-4-2021.

2.Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,8472 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 sim điện thoại có số thuê bao là 0877.179.510.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động, loại cảm ứng màu vàng.

(Tất cả vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng 15-7-2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song).

3.Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Thị Mỹ N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Thị Mỹ N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Công an huyện Đắk Song;
- Chi cục THA DS huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Mã Thị Kỳ

